

BIÊN BẢN

Về việc chấm điểm và đánh giá kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá

Căn cứ Bản án số 300/2023/HS-PT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Bản án số 607/2022/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định xử lý tài sản số 03/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 4 năm 2024 và số 04/QĐ-CCTHADS ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;

Căn cứ thông báo số 519/TB-THADS ngày 25/7/2024 của Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án;

Căn cứ bảng chấm điểm đánh giá tổ chức thẩm định giá ngày 02/8/2024 của Tổ xử lý tài sản vụ - Alibaba - Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành,

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 02 tháng 8 năm 2024, Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.

Chúng tôi gồm:

1. Ông Huỳnh Thanh Bình, Chức vụ: Chi cục trưởng – CHVTC – Tổ trưởng;
2. Ông Nguyễn Duy Hoạt; Chức vụ: Phó Chi cục Trưởng – CHVTC – Tổ phó thường trực;
3. Bà Hoàng Thị Hương, Chức vụ: Phó Chi cục Trưởng – CHVSC – Tổ phó.
4. Ông Lưu Minh Thông – Chấp hành viên trung cấp: Thành viên;
5. Ông Võ Tấn Dũng – Chấp hành viên sơ cấp: Thành viên;
6. Ông Phạm Đắc Thái – Chấp hành viên sơ cấp: Thành viên;
7. Ông Huỳnh Quốc Huy – Chấp hành viên sơ cấp: Thành viên;
8. Ông Phan Huy Lâm – Chấp hành viên sơ cấp: Thành viên;
9. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Chấp hành viên sơ cấp: Thành viên;
10. Bà Lưu Kim Huê – Chấp hành viên sơ cấp: Thành viên;
11. Bà Kim Thị Hương – Thẩm tra viên: Thành viên;
12. Ông Nguyễn Đỗ Dũng – Thư ký: Thành viên;
13. Ông Nguyễn Dương Tuấn – Thư ký: Thành viên;
14. Bà Ngô Thị Kim Thanh – Thư ký: Thành viên;
15. Bà Lê Thị Hằng – Văn phòng: Thành viên;
16. Ông Nguyễn Văn Đức – Phụ trách Kế toán: Thành viên;
17. Bà Lê Thị Mộng Loan – Thủ kho, quỹ: Thành viên;

Cùng tiến hành lập biên bản về việc chấm điểm và đánh giá tổ chức thẩm định giá đối với tài sản của ông Nguyễn Thái Luyện và đồng bọn, tài sản tại : xã Phước Bình, xã Phước Thái, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

I- Kết quả chấm điểm :

- 1. Công ty cổ phần thẩm định giá Đồng Nai**



Địa chỉ : T06-B2 Đường Nguyễn Ái Quốc, KP3, Phường Quang Vinh, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- 1.1. Năng lực pháp lý: 15 điểm;
 - 1.2. Năng lực kinh nghiệm: 59 điểm;
 - 1.3. Năng lực tài chính: 11 điểm;
 - 1.4. Tiêu chí khác: 10 điểm;
- Tổng điểm đạt: 95 điểm.

2- Công ty cổ phần giám định thẩm định giá Sài Gòn

Địa chỉ: 27 B Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

- 2.1. Năng lực pháp lý: 15 điểm;
 - 2.2. Năng lực kinh nghiệm: 59 điểm;
 - 2.3. Năng lực tài chính: 13 điểm;
 - 2.4. Tiêu chí khác: 6 điểm;
- Tổng điểm đạt: 93 điểm.

3- Công ty cổ phần Thẩm định giá và tư vấn đầu tư Việt Nam

Địa chỉ: Nhà số 9, đường số 7, KDC Vina An Phú, Phước Khiển, Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh

- 3.1. Năng lực pháp lý: 13 điểm;
 - 3.2. Năng lực kinh nghiệm: 57 điểm;
 - 3.3. Năng lực tài chính: 11 điểm;
 - 3.4. Tiêu chí khác: 10 điểm;
- Tổng điểm đạt: 91 điểm.

(kèm theo bảng chấm điểm ngày 02/8/2024)

II- Kết luận và đánh giá tổ chức thẩm định giá tài sản đạt yêu cầu:

Công ty cổ phần thẩm định giá Đồng Nai, Địa chỉ : T06-B2 Đường Nguyễn Ái Quốc, KP3, Phường Quang Vinh, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Đạt : 95 điểm và được lựa chọn là tổ chức thẩm định giá đối với tài sản của ông Nguyễn Thái Luyện và đồng bọn, tài sản tại : xã Phước Bình, xã Phước Thái, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

III- Kiến nghị:

Đề nghị Tổ chỉ đạo xử lý tài sản vụ Alibaba Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, Ban Chỉ Đạo thi hành án dân sự huyện Long Thành xem xét cho ý kiến thống nhất về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá để chấp hành viên thương thảo ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá theo quy định hiện hành.

Biên bản lập xong vào hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày.

THÀNH VIÊN TỔ XỬ LÝ TÀI SẢN



CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Duy Hoạt


THƯ KÝ GHI BIÊN BẢN

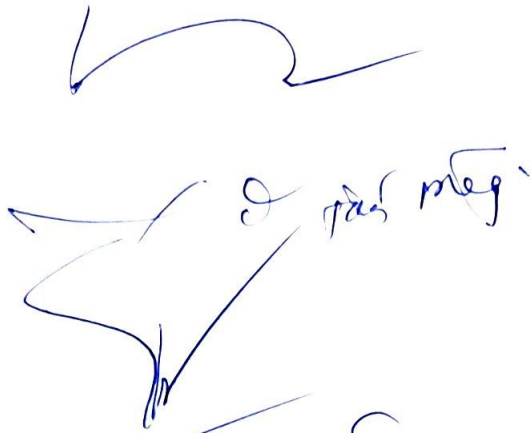
Kim Thị Hương

Hương Thị Hương


Nguyễn Văn Thành

Nguyễn Văn Thành
Nguyễn Văn Thành
Nguyễn Văn Thành



Liu Lian Hui

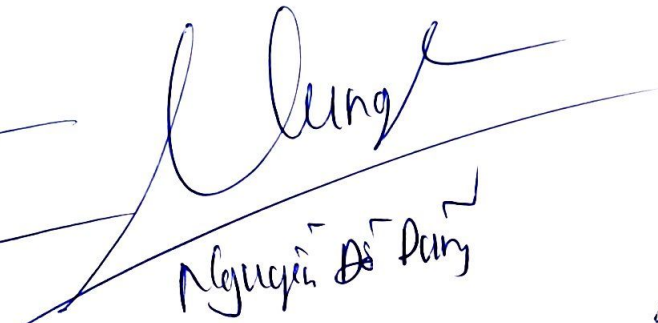

Liu Hui Ting



Zhu Hui Lan


nguyên thi hồng nhung


Hiep Quoc Hai


le thi hong


nguyên thi dung


Tran Dai Nien



CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG NAI
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN LONG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢNG CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ

(Đối với tài sản của ông Nguyễn Thái Luyện và đồng bọn – Vụ Alibaba, tại: huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai)

Công ty cổ phần thẩm định giá Đồng Nai

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức, cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)			(6)	(7)
	TỔNG							
I	Năng lực pháp lý (Tối đa 60 điểm)					100	95	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản	<i>Có 02 chi nhánh trở lên</i>			5	5	5	- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá;
		Chỉ có 01 chi nhánh			4			
		Không có chi nhánh			3			
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh	<i>Trên 07 thẩm định viên</i>			5	5	5	

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức, cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
3	nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề	Từ 05 đến 07 thẩm định viên			4			- Thông báo của Bộ tài chính về việc điều chỉnh Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm.
		Dưới 05 thẩm định viên			3			
		<i>Trên 05 năm</i>			5	5	5	
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	Từ 03 đến 05 năm			5			
		Dưới 03 năm			4			
II.	Năng lực kinh nghiệm (Tối đa 60 điểm)				60	59	59	
1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên. Đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá.	<i>Trên 30 hồ sơ</i>			15	15	15	
		Từ 20-30 hồ sơ			14			
		Dưới 20 hồ sơ			13			
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	Không bị xử phạt hành chính			10	10	10	
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị			9			



STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
		<p>xử phạt vi phạm hành chính</p> <p>Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong</p> <p>Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính</p>			8			
					0			
					5	5	5	
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	<p><i>Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá</i></p> <p>Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</p> <p>Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</p>			4			
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến thẩm định giá	<i>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</i>			3			
					10	10	10	

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức, cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
		Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc			9			
		Trên 05 ngày làm việc			8			
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	Có phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu			10	10	10	
		Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu		9				
		Không có phần mềm		0				
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ tài chính công bố	Từ 80 điểm trở lên			10			
		Từ 70 đến dưới 80 điểm		9	9	9		
		Từ 60 đến dưới 70 điểm		8				
III	Năng lực tài chính	(Tối 15 điểm)			15	15	11	
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của công ty				5	5	5	
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	<i>Thấp nhất trong các hồ sơ đăng ký</i>			5	5	5	
		Thấp thứ 2		4				

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
		Thấp thứ 3			3	3		
		Thấp thứ 4			2			
		Thấp thứ 5 trở đi			1			
		<i>Trên 5 tỷ/năm</i>			5	5		
		<i>Trên 3-5 tỷ/năm</i>			4			
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá trên báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	<i>Trên 1-3 tỷ/năm</i>			3	3		
		<i>Dưới 1 tỷ/năm</i>			2			
IV	Tiêu chí khác: (doanh nghiệp mới khởi nghiệp, vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương...)				10	10	10	



Nguyễn Duy Hoạt

Handwritten signatures and notes:

- phần
- Handwritten signature
- Handwritten signature
- Handwritten signature
- Handwritten signature
- Handwritten signature

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG NAI
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN LONG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢNG CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TỜ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ

(Đối với tài sản của ông Nguyễn Thái Luyến và đồng bọn – Vụ Alibaba, tại: huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai)

Công ty cổ phần thẩm định giá và tư vấn đầu tư Việt Nam

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)			(6)	(7)
TỔNG								
I	Năng lực pháp lý (Tối đa 60 điểm)				100	96	91	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản	<i>Có 02 chi nhánh trở lên</i>			5	5	5	- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá;
		Chi có 01 chi nhánh			4			
		Không có chi nhánh			3			
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh	<i>Trên 07 thẩm định viên</i>			5	4		



STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức, cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
3	nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề	Từ 05 đến 07 thẩm định viên			4			- Thông báo của Bộ tài chính về việc điều chỉnh Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm.
		Dưới 05 thẩm định viên			3		3	
		<i>Trên 05 năm</i>			5	5	5	
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	Từ 03 đến 05 năm			5			
		Dưới 03 năm			4			
					60	57	57	
II.	Năng lực kinh nghiệm (Tối đa 60 điểm)							
1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên. Đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thu thẩm định giá.	<i>Trên 30 hồ sơ</i>			15			
		Từ 20-30 hồ sơ			14			
		Dưới 20 hồ sơ			13	13	13	
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	<i>Không bị xử phạt hành chính</i>			10	10	10	
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị			9			

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
		xử phạt vi phạm hành chính						
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khác phục xong			8			
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính			0			
		<i>Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá</i>			5	5	5	
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.			4			
		Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.			3			
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến thẩm định giá	<i>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</i>			10	10	10	

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức, cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
		Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc			9			
		Trên 05 ngày làm việc			8			
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	Có phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thẻ trích xuất dữ liệu			10	10	10	
		Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu			9			
		Không có phần mềm			0			
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ tài chính công bố	Từ 80 điểm trở lên			10			
		Từ 70 đến dưới 80 điểm			9	9	9	
		Từ 60 đến dưới 70 điểm			8			
III	Năng lực tài chính	(Tối 15 điểm)			15	15	11	
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của công ty				5	5	5	
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	<i>Thấp nhất trong các hồ sơ đăng ký</i> Thấp thứ 2			5	5		

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
		Thấp thứ 3			3			
		Thấp thứ 4			2			
		Thấp thứ 5 trở đi			1			
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá trên báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Trên 5 tỷ/năm Trên 3-5 tỷ/năm Trên 1-3 tỷ/năm Dưới 1 tỷ/năm			5 4 3 2	5	2	
IV	Tiêu chí khác: (doanh nghiệp mới khởi nghiệp, vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương...)				10	10	10	



Nguyễn Duy Hoạt

[Handwritten signatures and notes in the right margin, including a large signature that appears to be 'Nguyễn Duy Hoạt' and other illegible signatures.]

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG NAI
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN LONG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢNG CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ

(Đối với tài sản của ông Nguyễn Thái Luyện và đồng bọn – Vụ Alibaba, tại: huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai)

Công ty cổ phần giám định thẩm định Sài Gòn



STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHỤ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)			(6)	(7)	
TỔNG									
I	Năng lực pháp lý (Tối đa 60 điểm)				100	99	93		
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản	Có 02 chi nhánh trở lên			5	5	5	- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá;	
		Chỉ có 01 chi nhánh			4				
		Không có chi nhánh			3				
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh	Trên 07 thẩm định viên			5	5	5		

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
	ngành, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề	Từ 05 đến 07 thẩm định viên Dưới 05 thẩm định viên			4			- Thông báo của Bộ tài chính về việc điều chỉnh Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm.
		<i>Trên 05 năm</i>			3			
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	Từ 03 đến 05 năm			5	5	5	
		Dưới 03 năm			5			
					4			
II.	Năng lực kinh nghiệm (Tối đa 60 điểm)				60	59	59	
	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên. Đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá.	<i>Trên 30 hồ sơ</i>			15	15	15	
1		Từ 20-30 hồ sơ			14			
		Dưới 20 hồ sơ			13			
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	<i>Không bị xử phạt hành chính</i> Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị			10	10	10	
					9			




STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức, cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
		xử phạt vi phạm hành chính						
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong			8			
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính			0			
		<i>Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá</i>			5			
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá. Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.			4	4	4	
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến thẩm định giá	<i>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</i>			10	10	10	


STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
		Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc			9			
		Trên 05 ngày làm việc			8			
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	Có phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu Không có phần mềm			10 9 0	10	10	
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ tài chính công bố	Từ 80 điểm trở lên Từ 70 đến dưới 80 điểm Từ 60 đến dưới 7 điểm			10 9 8	10	10	
III	Năng lực tài chính	(Tối 15 điểm)			15	15	13	
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của công ty				5	5	5	
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	<i>Thấp nhất trong các hồ sơ đăng ký</i> Thấp thứ 2			5 4	5	5	




STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	NĂNG LỰC CÔNG TY	ĐÁNH GIÁ ĐỘ PHÙ HỢP	Tiêu chí chấm điểm	Điểm do tổ chức thẩm định giá tự chấm	Điểm do tổ chức, cá nhân lựa chọn chấm	GHI CHÚ
		Thấp thứ 3			3			
		Thấp thứ 4			2			
		Thấp thứ 5 trở đi			1			
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá trên báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Trên 5 tỷ/năm Trên 3-5 tỷ/năm Trên 1-3 tỷ/năm Dưới 1 tỷ/năm			5 4 3 2	5		
IV	Tiêu chí khác: (doanh nghiệp mới khởi nghiệp, vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương...)				10	10	6	




Nguyễn Duy Hoạt




 Kim Thị Hương




 Bùi Văn Bình




 Nguyễn Duy Emin




 Nguyễn Thị Hương



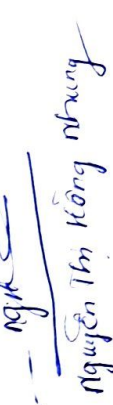
 Nguyễn Thị Hằng Nhung




 Trần Văn Tuấn




 Nguyễn Thị Hằng Nhung



 Nguyễn Thị Hằng Nhung



 Lưu Kim Xuân



 Lê Thị Hằng Nhung

Đinh
Nguyễn Đức Dũng

Đinh
Nguyễn Đức Dũng

Đinh
Nguyễn Đức Dũng

Đinh
Phan Thị Loan